

Số: /NQ-HĐND

Ngọc Lặc, ngày tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT  
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC  
KHÓA XX, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND, ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Ngọc Lặc khóa XIX về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2026;*

*Xét Tờ trình số 242/TTr-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện về việc đề nghị phê chuẩn Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-BKTXH ngày 20/12/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện về thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 9, HĐND huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2022**

**1. Kết quả đạt được**

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022 của huyện được triển khai thực hiện trong bối cảnh đại dịch Covid-19 được kiểm soát; giá xăng, dầu, nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh, đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Song, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của tỉnh, sự hỗ trợ của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, sự đồng thuận của nhân dân, nhìn chung tình hình kinh tế xã hội của huyện cơ bản ổn định và có bước phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; có 33/34 chỉ tiêu (HĐND huyện giao 28 chỉ tiêu, tỉnh giao 06 chỉ tiêu) chủ yếu trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của huyện đạt và vượt kế hoạch giao.

Kết quả nổi bật là: (1) Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 10,3%; cơ cấu giá trị sản xuất của các ngành kinh tế chuyển dịch đúng hướng; Thu ngân sách Nhà nước vượt 50,7% so với dự toán tỉnh giao; Tỷ lệ tăng thu ngân sách đạt 33,1%; Thu nhập bình quân đầu người/năm đạt 43,8 triệu đồng, tăng 4,2 triệu đồng so với năm 2021 (CK). (2) Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện duy trì được đà phát triển của năm 2021, tốc độ tăng giá trị sản xuất tăng 13,6%

với CK. Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và chăn nuôi thủy sản đạt 80,2 triệu đồng, bằng 105,5% KH, tăng 4,9 triệu đồng so với CK. **(3)** Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục tăng khá, giá trị sản xuất tăng 43,0% (529,5 tỷ đồng) so với CK. Có 5/5 sản phẩm công nghiệp chủ yếu vượt kế hoạch và có 3/5 sản phẩm tăng so với CK. **(4)** Thị trường thương mại trong huyện tiếp tục diễn ra sôi động. Chỉ số giá tiêu dùng tăng. Giá trị sản xuất tăng 13,5%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 16,0%, giá trị xuất khẩu tăng 6,8% so với CK. **(5)** Lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục có sự chuyển biến tiến bộ; tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia đạt 83,78% vượt KH 03 trường; công tác giảm nghèo đạt kết quả tích cực, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 7,47%, giảm vượt so với KH là 2,02% và giảm 4,39% so với CK. **(6)** Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, các chế độ chính sách cho các đối tượng bị ảnh hưởng được triển khai đầy đủ, thực hiện tốt công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng trên địa bàn huyện, thuộc nhóm các huyện, thị, thành phố đạt tỷ lệ tiêm chủng cao trong toàn tỉnh. **(7)** Tỷ lệ hồ sơ đủ điều kiện tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 chuyển biến mạnh, vượt xa kế hoạch giao (đạt 99%). **(8)** Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ huyện, diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ huyện cho 05 xã, thị trấn, được Chủ tịch UBND tỉnh và Bộ Tư lệnh Quân khu 4 tặng bằng khen.

## **2. Những hạn chế, yếu kém**

Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế - xã hội năm 2022 vẫn còn có một số hạn chế, yếu kém cần khắc phục đó là: **(1)** Công tác GPMB các dự án ước thực hiện không đạt kế hoạch giao. **(2)** Công tác thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất chưa đạt kế hoạch. **(3)** Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp so đã cấp. **(4)** Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tuy đã có nhiều chuyển biến so với năm 2021 nhưng vẫn còn tồn đọng, thời gian giải quyết kéo dài.

## **Điều 2. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động tối đa vốn cho đầu tư phát triển. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu (28 chỉ tiêu)**

#### **(a) Về kinh tế (14 chỉ tiêu)**

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất: 10,8%.

- Cơ cấu kinh tế: 100% (Nông nghiệp, công nghiệp giảm, dịch vụ tăng, cụ thể: Nông, lâm, thủy sản 24,33%; Công nghiệp - xây dựng 31,83%; Dịch vụ - Thương mại 43,84%).

- Thu nhập bình quân người/năm: 48,2 triệu đồng.

- Tổng sản lượng lương thực: 55.620 tấn.

- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao: 300ha.

- Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt: 83,5 triệu đồng.

- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển: 2.293 tỷ đồng.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ: 1.060 tỷ đồng.

- Tổng giá trị xuất khẩu: 65,0 triệu USD.

- Tỷ lệ tăng thu ngân sách: 12%.

- Thành lập mới doanh nghiệp: 40 doanh nghiệp.

- Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM: 04 xã đạt chuẩn NTM, 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 02 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 07 thôn đạt chuẩn nông thôn mới; 03 sản phẩm OCOP.

- Tỷ lệ đô thị hóa: 17,4%.

- Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn được cứng hóa: 77,6%.

(b) Về xã hội (10 chỉ tiêu)

- Tốc độ tăng dân số: 0,6%.

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động giảm còn: 42,0%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 61,4%.

- Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP: 95,2% (20/21 xã, thị trấn).

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia: 91,89% (tăng 06 trường gồm: trường Mầm non Ngọc Trung, trường Mầm non Thạch Lập, trường Mầm non Ngọc Khê, trường Tiểu học Thúy Sơn 1, trường THCS Vân Am, trường THCS Phùng Giáo).

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn: 13,8%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số: 92,7%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn: 82,0%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn: 5,17%.

- Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu: 4,08%. (tăng 04 đơn vị gồm: trường Mầm non thị trấn Ngọc Lặc, trường Tiểu học Ngọc Khê 1, trường Tiểu học Kiên Thọ 1, trường Tiểu học Mỹ Tân).

(c) Về môi trường (03 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ che phủ rừng: 39,8%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh: 98,6%, trong đó dân số nông thôn được dùng nước sạch 69%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý: 86,8%.

(d) Về an ninh trật tự (01 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ thôn, phố đạt chuẩn về ANTT: 90,0%.

### **Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023**

1. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, trọng tâm là tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng bệnh cho Nhân dân; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động trọng tâm như: Kế hoạch thực hiện 4 chương trình trọng tâm, 2 khâu đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XXIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV; Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW...; đồng thời triển khai xây dựng, hoàn thiện các quy hoạch, đề án, kế hoạch trên các lĩnh vực nhằm cụ thể hóa các mục tiêu của huyện.

3. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút và đầu tư phát triển. Tập trung tháo gỡ khó khăn đẩy mạnh sản xuất kinh doanh. Phối hợp, tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư triển khai thực hiện có hiệu quả.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, từng bước tháo gỡ những khó khăn vướng mắc kéo dài liên quan đến công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất; thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai. Đẩy nhanh tiến độ GPMB để triển khai thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn, đảm bảo tiến độ, bàn giao mặt bằng sạch cho các chủ đầu tư thực hiện dự án. Tập trung chỉ đạo thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023.

5. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hoá, năng suất, chất lượng, hiệu quả gắn với thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và xây dựng nông thôn mới. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi, lâm nghiệp, sản phẩm cây ăn quả; giảm tỷ trọng các sản phẩm khó có khả năng tạo đột phá như mía, sắn... rà soát chuyển đổi đất trồng lúa, ngô kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn, tiếp tục thực hiện tích tụ tập trung đất đai để phục vụ sản xuất quy mô lớn, tập trung. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại và chăn nuôi theo hình thức hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm. Tăng cường quản lý chất lượng và vệ sinh ATTP; giám sát và kiểm soát dịch bệnh có hiệu quả. Tập

trung chỉ đạo các xã còn lại phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2023, từng bước xây dựng hoàn thiện các tiêu chí huyện NTM để tiến tới đạt chuẩn vào năm 2025 theo kế hoạch.

6. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đầu tư. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách, đảm bảo hoàn thành kế hoạch thu ngân sách Nhà nước năm 2023; quản lý chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước theo quy định.

7. Tập trung phát triển ngành công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng theo đúng quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại.

8. Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình; thực hiện công tác y tế dự phòng theo phương châm tích cực, chủ động, không để dịch lớn xảy ra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra vệ sinh ATTP, quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề y dược tư nhân.

9. Tập trung thực hiện có hiệu quả Luật tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo. Tăng cường công tác tiếp công dân, dành thời gian đối thoại với nhân dân, quan tâm đến công tác dân vận chính quyền. Xử lý, giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân, của cử tri, nhất là lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng và các lĩnh vực khác.

10. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động gắn với tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình giảm nghèo; nắm chắc đời sống nhân dân để có phương án cứu trợ kịp thời. Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông, triển khai có hiệu quả đề án về phát triển du lịch, bảo tồn bản sắc văn hóa.

11. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục; tổ chức dạy học theo nội dung, chương trình và hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

12. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công tác phòng chống tham nhũng.

13. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các phòng chuyên môn, các cơ quan đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu hội đồng nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Lặc khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4 Nghị quyết;
- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (Báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể CT-XH huyện;
- Các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thiết**